**TÀI LIỆU HỌC TẬP MÔN VĂN 9 – TUẦN 27**

1. **Cách làm nghị luận về tác phẩm truyện ( hoặc đoạn trích)**
2. **Luyện tập cách làm nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích).**
3. CÁCH LÀM NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN

( HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

**A. Các bước làm bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích)**

1. Tìm hiểu đề và tìm ý

2. Lập dàn bài

3. Viết bài

4. Đọc lại bài viết và sửa chữa

**B. Dàn ý chung**

- Bài nghị luận về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích) có thể bàn về chủ đề, nhân vật, cốt truyện, nghệ thuật của truyện.

- Bài làm cần đảm bảo đầy đủ các phần của một bài nghị luận:

* Mở bài: Giới thiệu tác phẩm (tùy theo yêu cầu cụ thể của đề bài) và nêu ý kiến đánh giá sơ bộ của mình.
* Thân bài: Nêu các luận điểm chính về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, có phân tích chứng minh bằng các luận cứ tiêu biểu và xác thực.
* Kết bài: Nêu nhận định, đánh giá chung của mình về tác phẩm truyện (hoặc đoạn trích).

- Trong quá trình triển khai các luận điểm, luận cứ cần thể hiện sự cảm thụ, và ý kiến riêng của người viết về tác phẩm.

- Giữa các phần, các đoạn của bài văn cần có sự liên kết hợp lí, tự nhiên.

LUYỆN TẬP LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN

(HOẶC ĐOẠN TRÍCH)

**Đề bài: Cảm nhận của em về đoạn trích truyện “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng.**

*Hướng dẫn dàn ý chi tiết:*

**I. Mở bài**

- Giới thiệu khái quát về nhà văn Nguyễn Quang Sáng, truyện ngắn *Chiếc lược ngà*.

- Cảm nhận chung về tác phẩm *Chiếc lược ngà.*

**II. Thân bài**

1. Ông Sáu trở về thăm nhà nhưng bé Thu không nhận ông là ba

- Trong những năm xa nhà, ông Sáu luôn nhớ con, khát khao gặp con.

- Khi được trở về thăm con: Thuyền chưa cập bến đã nhảy vội lên bờ gọi con.

- Nhưng ngược lại, bé Thu lại không chịu nhận cha:

* Lúc mới gặp ông Sáu: “Con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác lạ lùng”.
* Nhìn vết thẹo dài trên má ông Sáu nó càng hoảng hốt, sợ hãi “mặt nó tái đi, vụt chạy rồi kêu thét lên”.
* Suốt ba ngày, con bé bộc lộ sự bướng bỉnh, nhất quyết không gọi ông Sáu bằng ba, chỉ nói trổng (khi mời ông Sáu ăn cơm, khi muốn nhờ ông chắt nước…).
* Hất văng ra khỏi chén cái trứng cá ông Sáu gắp cho.
* Bị ông Sáu đánh, nó bỏ sang nhà bà ngoại.

🡪 Bé Thu bộc lộ sự ương ngạnh, bướng bỉnh vừa đáng giận vừa đáng thương nhưng không đáng trách.

- Nguyên nhân:

* Bé Thu không nhận ông Sáu là ba vì ông có vết thẹo trên mặt “không giống cái hình ba chụp với má”.
* Với lứa tuổi của mình, Thu không thể hiểu những khắc nghiệt của chiến tranh. Vậy mà, vết sẹo chiến tranh hằn trên gương mặt ông Sáu đã làm Thu không nhận ra được cha mình.

🡪 Hậu quả mà chiến tranh gây ra khiến con người xót xa.

- Ông Sáu rất đau lòng, thất vọng vì bé Thu không nhận mình:

* Khi bé Thu chạy vụt đi, hét lên hoảng hốt, sợ hãi: “nỗi đau đớn khiến mặt anh tối sầm lại trông rất đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy”.
* Trong ba ngày phép, càng muốn gần gũi, yêu thương con, bé Thu càng lảng tránh, lạnh lùng, vô lễ. Ông càng đau khổ hơn (tám năm mới được gặp con, những ngày phép ngắn dần mà con không chịu nhận ba, không một lần được ôm con trìu mến…)

=> Tình cảm yêu thương trìu mến của một người cha.

2. Bé Thu nhận ra ba và cuộc chia tay của hai cha con

- Tình cảm thắm thiết mà ông Sáu dành cho con:

* Lúc chia tay, ông Sáu muốn ôm hôn con nhưng sợ con không chịu, ông chỉ nhìn con bằng đôi mắt “trìu mến lẫn buồn rầu”. Khi Thu nhận cha, ông Sáu đã khóc vì sung sướng và xúc động.
* Lúc ở rừng, tại khu căn cứ: ông Sáu sung sướng khi tìm được khúc ngày (“hớt hải chạy về”, “hớn hở như trẻ con được quà”); lúc rỗi ông “cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc”, khắc dòng chữ nhỏ với bao tình cảm “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”
* Lúc nhớ con, “lấy cây lược ra ngắm nghía rồi mài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt”, có cây lược ông càng mong gặp con.
* Trong giờ phút cuối cùng, tình cha con vẫn da diết “không đủ sức trăn trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được”.
* Ông gửi cây lược cho đồng đội nhờ đưa cho con, lúc ấy mới nhắm mắt xuôi tay.

- Tình cảm bé Thu đối với cha:

* Trước lúc ông Sáu đi, ba gọi tiếng ba đầu tiên, xé lòng như thét lên: “Ba…a…a… Ba!”. Tiếng “ba” mà nó cố đè nén trong bao năm nay, tiếng ba như vỡ tung từ đáy lòng nó.
* Nó vừa kêu “vừa chạy xô tới”, “dang tay ôm chặt cổ, nó hôn ba nó cùng khắp, nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết sẹo dài trên má ba nó nữa”, “dang cả hai chân rồi câu chặt lấy ba nó” (muốn giữ ba nó ở lại), khóc mếu máo với lời dặn “ba mua cho con một cái lược, nghe ba”.

3. Ông Sáu hy sinh ở chiến trường và chuyện chiếc lược ngà

- Ông Sáu ở chiến trường không nguôi nhớ thương con, ân hận vì đã trót đánh con bé. Ông dồn tất cả tình yêu con để tự tay làm chiếc lược ngà tặng con như lời ông đã hứa lúc chia tay.

- Trước khi chết, ông Sáu vẫn cố dồn chút sức lực cuối cùng để gửi lại chiếc lược, nhờ đồng đội trao tận tay cho con gái ông.

- Bé Thu lớn lên đã đi tiếp con đường của cha như để nối dài mãi tình cha con bất tử.

**III. Kết bài**

Nêu cảm nhận của người viết về truyện ngắn *Chiếc lược ngà*.